

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *16* /2014/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày *19* tháng 5 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định quản lý tạm trú trong doanh nghiệp đối với người lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Nam

/ẤN PHÒNG UBND H. DUY TIÊN	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số. <i>1010</i>
	Ngày <i>22</i> / <i>5</i> / <i>2014</i>
	Chuyển cho.....

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh số 24/2000/PL-UBTVQH10 ngày 28 tháng 4 năm 2000 về Nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 21/2001/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2001 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ Quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế; Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ Quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định 102/2013/NĐ-CP ngày 05/9/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ Luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;

Xét đề nghị của Trưởng ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hà Nam tại Tờ trình số 17/TTr-BQLKCN ngày 07 tháng 4 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định quản lý tạm trú trong doanh nghiệp đối với người lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trong khu công nghiệp tỉnh Hà Nam”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; doanh nghiệp trong các khu công nghiệp và người lao động nước ngoài làm việc trong các khu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *22*

Nơi nhận:

- TTTU, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra VPQPPL (Bộ Tư pháp);
- Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Như điều 3;
- Phòng Công báo- Tin học;
- Báo Hà Nam, Đài PTTH tỉnh, Website Hà Nam;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Mai Tiến Dũng

QUY ĐỊNH

Quản lý tạm trú trong doanh nghiệp đối với người lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Nam

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 16 /2014/QĐ-UBND
ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc quản lý tạm trú trong doanh nghiệp đối với người lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Công an tỉnh, UBND các huyện, thành phố nơi có khu công nghiệp, các cơ quan liên quan, doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, người lao động nước ngoài làm việc trong các khu công nghiệp.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

Người lao động nước ngoài làm việc trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Nam phải tuân thủ pháp luật Việt Nam, quy định về khu công nghiệp, quy định về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Điều kiện đối với doanh nghiệp được cho người lao động nước ngoài tạm trú

Có khu nhà ở riêng biệt với khu vực nhà xưởng sản xuất, nơi làm việc; cam kết đảm bảo việc tạm trú của lao động người nước ngoài không ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường, không ảnh hưởng đến hoạt động của khu công nghiệp và có văn bản xác nhận đủ điều kiện tạm trú của Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh.

Điều 4. Điều kiện tạm trú đối với người lao động nước ngoài

1. Phải có Giấy phép lao động theo quy định của nhà nước Việt Nam; trường hợp không thuộc diện cấp giấy phép lao động theo quy định của pháp

luật lao động thì phải có văn bản chấp thuận cho phép sử dụng lao động nước ngoài của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và văn bản xác nhận của Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh.

2. Không kèm theo gia đình và người thân.

Điều 5. Trình tự thủ tục khai báo tạm trú

1. Doanh nghiệp trong các khu công nghiệp có nhu cầu cho người lao động tạm trú tại doanh nghiệp phải có văn bản đề nghị cho phép người lao động nước ngoài tạm trú tại doanh nghiệp gửi về Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh, trong văn bản phải nêu rõ họ tên, ngày tháng năm sinh, quốc tịch, số hộ chiếu, ngày cấp, ngày hết hạn, thời gian tạm trú, công việc đảm nhận của người lao động nước ngoài và kèm theo các giấy tờ sau: Bản sao giấy phép lao động; trường hợp không thuộc diện cấp giấy phép lao động theo quy định của pháp luật lao động thì phải có văn bản chấp thuận cho phép sử dụng lao động nước ngoài của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và văn bản xác nhận của Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh.

Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh có văn bản chấp thuận gửi doanh nghiệp. Trường hợp không đồng ý phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

2. Sau khi nhận được văn bản chấp thuận của Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh, doanh nghiệp làm thủ tục khai báo tạm trú cho người lao động nước ngoài tại Công an xã, phường, thị trấn có khu công nghiệp hoặc Đồn Công an khu công nghiệp hoặc Phòng Quản lý xuất nhập cảnh (Công an tỉnh) gồm:

- a) Hộ chiếu hoặc giấy tờ thay thế hộ chiếu của lao động nước ngoài;
- b) Phiếu khai báo tạm trú theo mẫu ban hành kèm Thông tư 02/2013/TT-BCA của Bộ Công an ngày 5/1/2013 về việc ban hành, hướng dẫn sử dụng và quản lý các loại mẫu giấy tờ liên quan đến công tác quản lý xuất nhập cảnh.

3. Khi có sự thay đổi nơi tạm trú, doanh nghiệp và người lao động nước ngoài phải thông báo cho cơ quan Công an nơi đã khai báo tạm trú và Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh biết.

Điều 6. Thời gian tạm trú tại doanh nghiệp trong khu công nghiệp

1. Dưới 03 tháng (tạm trú đối với trường hợp làm việc dưới 03 tháng không thuộc diện cấp giấy phép lao động).

2. Từ 03 đến 24 tháng (tạm trú đối với trường hợp có giấy phép lao động hoặc làm việc trên 03 tháng nhưng không thuộc diện cấp giấy phép lao động).

3. Hết thời hạn tạm trú nếu cần thiết gia hạn thời gian tạm trú cho người lao động nước ngoài tạm trú tại doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, doanh nghiệp đề nghị Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh, đồng thời phải đáp ứng các điều kiện của quy định này và theo quy định của pháp luật có liên quan.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, các cơ quan liên quan triển khai, thực hiện Quy định này đến các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp.
2. Thẩm định thiết kế cơ sở; cấp giấy phép xây dựng đối với công trình phục vụ tạm trú của người lao động nước ngoài tại doanh nghiệp trong các khu công nghiệp theo quy định của pháp luật về xây dựng.
3. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh tổ chức kiểm tra, thẩm định khu nhà tạm trú cho người lao động nước ngoài tại doanh nghiệp. Có văn bản xác nhận khu nhà tạm trú của doanh nghiệp đủ điều kiện cho người lao động tạm trú.
4. Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động.
5. Thông báo cho cơ quan quản lý xuất nhập cảnh công an tỉnh danh sách người lao động nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp trong khu công nghiệp đủ điều kiện tạm trú tại doanh nghiệp trong khu công nghiệp.
6. Định kỳ 06 tháng, 01 năm thống nhất với cơ quan Công an về phương án giải quyết những khó khăn vướng mắc, bất cập trong đăng ký, quản lý tạm trú của người lao động nước ngoài trong các khu công nghiệp.

Điều 8. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Hướng dẫn lực lượng chức năng tiếp nhận khai báo tạm trú của người lao động nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp trong khu công nghiệp theo quy định pháp luật.
2. Hướng dẫn triển khai Quy định này đến Công an huyện, thành phố, phường, xã, thị trấn và Đoàn Công an nơi có khu công nghiệp để thực hiện thống nhất quy trình, thủ tục đăng ký, khai báo tạm trú, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người lao động nước ngoài thực hiện đúng quy định.
3. Phối hợp với Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh kiểm tra định kỳ, đột xuất về việc tạm trú của người lao động nước ngoài tại các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp.
4. Phối hợp với Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh và các cơ quan liên quan đề xuất với UBND tỉnh có biện pháp xử lý; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm quy định này và các quy định của pháp luật có liên quan đối với các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp và người lao động nước ngoài.
5. Thực hiện các biện pháp nhằm đảm bảo tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trong các khu công nghiệp.
6. Theo dõi tình hình, tổng hợp kết quả thực hiện việc đăng ký, khai báo tạm trú và tình hình an ninh trật tự có liên quan đến tạm trú của người lao động nước ngoài tại các khu công nghiệp, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 9. Trách nhiệm của UBND các huyện, thành phố

1. Tăng cường công tác chỉ đạo và tổ chức triển khai thi hành Quy định này đến UBND các phường, xã, thị trấn trên địa bàn có khu công nghiệp.
2. Thực hiện việc quản lý nhà nước về tạm trú của người lao động nước ngoài tại các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp trên địa bàn theo quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 10. Trách nhiệm của doanh nghiệp

1. Hướng dẫn và làm thủ tục đăng ký, khai báo tạm trú cho người lao động nước ngoài tạm trú tại doanh nghiệp với cơ quan Công an có thẩm quyền.
2. Quản lý và chịu trách nhiệm đối với việc tạm trú của người lao động nước ngoài trong khu vực nhà ở tạm trú của doanh nghiệp về an ninh, trật tự, an toàn phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường.

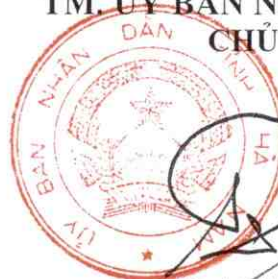
Điều 11. Trách nhiệm của người lao động nước ngoài

1. Phải khai báo và đăng ký tạm trú theo quy định này và các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.
2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về những hành vi vi phạm pháp luật của mình trong quá trình tạm trú.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Sau thời hạn 03 tháng kể từ ngày Quy định có hiệu lực, tổ chức, cá nhân nào chưa thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ theo Quy định này thì không được phép cho người lao động nước ngoài tạm trú tại các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp.
2. Trong quá trình tổ chức, triển khai, thực hiện nếu có quy định mới của pháp luật liên quan đến người lao động nước ngoài, về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam hoặc có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh phối hợp với Công an tỉnh tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./..*u*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Mai Tiến Dũng
Mai Tiến Dũng